

Số: /2024/QĐ-UBND

Khánh Hòa, ngày tháng 11 năm 2024

DỰ THẢO

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Quy định mức hỗ trợ để tháo dỡ, phá dỡ, di dời cho chủ sở hữu công trình xây dựng theo giấy phép xây dựng có thời hạn khi nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa.

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH KHÁNH HÒA

Căn cứ Luật tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật tổ chức Chính phủ và Luật tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Luật xây dựng ngày 18 tháng 6 năm 2014; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật xây dựng ngày 17 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Luật đất đai ngày 18 tháng 01 năm 2024; Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật đất đai, Luật nhà ở, Luật kinh doanh bất động sản và Luật các tổ chức tín dụng ngày 29 tháng 6 năm 2024;

Căn cứ Nghị định số 88/2024/NĐ-CP ngày 15 tháng 7 năm 2024 của Chính phủ quy định về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất;

Căn cứ Quyết định số 17/2024/QĐ-UBND ngày 29 tháng 8 năm 2024 của UBND tỉnh Khánh Hòa ban hành Quy định chi tiết một số nội dung về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa;

Căn cứ Quyết định số 27/2024/QĐ-UBND ngày 24 tháng 10 năm 2024 của UBND tỉnh Khánh Hòa ban hành Đơn giá xây dựng mới nhà, nhà ở, công trình xây dựng và vật kiến trúc trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa;

Theo đề nghị của Sở Xây dựng tại tờ trình số /TTr-SXD ngày tháng 11 năm 2024 về việc ban hành Quy định mức hỗ trợ để tháo dỡ, phá dỡ, di dời cho chủ sở hữu công trình xây dựng theo giấy phép xây dựng có thời hạn khi nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa.

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh:

Quy định mức hỗ trợ tháo dỡ, phá dỡ, di dời cho chủ sở hữu công trình thuộc trường hợp quy định tại khoản 2 Điều 21 Nghị định số 88/2024/NĐ-CP ngày 15 tháng 7 năm 2024 của Chính phủ.

2. Đối tượng áp dụng:

- Chủ sở hữu công trình thuộc trường hợp quy định tại khoản 2 Điều 21 Nghị định số 88/2024/NĐ-CP ngày 15 tháng 7 năm 2024 của Chính phủ trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa.

- Cơ quan, đơn vị, tổ chức có trách nhiệm thực hiện nhiệm vụ bồi thường, hỗ trợ, tái định cư và các tổ chức, cá nhân có liên quan trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa.

Điều 2. Quy định chi tiết

Quy định mức hỗ trợ tháo dỡ, phá dỡ, di dời cho chủ sở hữu công trình thuộc trường hợp quy định tại khoản 2 Điều 21 Nghị định số 88/2024/NĐ-CP ngày 15 tháng 7 năm 2024 của Chính phủ trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa như sau:

1. Đối với tài sản gắn liền với đất là nhà, công trình xây dựng theo giấy phép xây dựng có thời hạn theo pháp luật về xây dựng mà đến thời điểm thu hồi đất giấy phép đã hết thời hạn thì chủ sở hữu tài sản không được bồi thường theo quy định tại khoản 3 Điều 105 Luật Đất đai mà được hỗ trợ để tháo dỡ, phá dỡ, di dời. Mức hỗ trợ bằng 20% mức bồi thường nhà, công trình xây dựng theo quy định.

Cơ quan, đơn vị, tổ chức có trách nhiệm thực hiện nhiệm vụ bồi thường, hỗ trợ, tái định cư căn cứ Đơn giá xây dựng mới nhà, nhà ở, công trình xây dựng và vật kiến trúc trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa do Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành, lập dự toán hỗ trợ vào phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư; trình phê duyệt theo quy định.

2. Đối với tài sản gắn liền với đất là nhà, công trình xây dựng không có trong Đơn giá xây dựng mới nhà, nhà ở, công trình xây dựng và vật kiến trúc trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa do Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành thì cơ quan, đơn vị, tổ chức có trách nhiệm thực hiện nhiệm vụ bồi thường, hỗ trợ, tái định cư được thuê đơn vị có năng lực phù hợp theo quy định pháp luật lập dự toán chi tiết chi phí hỗ trợ tháo dỡ, phá dỡ, di dời; gửi cơ quan có chức năng để thẩm định; trình phê duyệt theo quy định. Mức hỗ trợ không vượt quá 20% dự toán xây dựng công trình xây dựng mới.

Điều 3. Tổ chức thực hiện

Trong quá trình triển khai thực hiện, trường hợp phát hiện các vướng mắc, bất cập cần điều chỉnh, các tổ chức, cá nhân tổng hợp nội dung gửi về Sở Xây dựng để tham mưu UBND tỉnh xem xét điều chỉnh theo quy định.

Điều 4. Điều khoản thi hành

1. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngàytháng 11 năm 2024.
2. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc các Sở - ngành cấp tỉnh; Chủ tịch UBND cấp huyện; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, tổ chức, hộ gia đình và các cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- Ủy ban thường vụ Quốc hội;
- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Xây dựng;
- Cục Kiểm tra VBQPPL - Bộ Tư pháp;
- Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh;
- T.T. TU; T.T. HĐND tỉnh; T.T. UBND tỉnh;
- Chủ tịch và các Phó Chủ tịch tỉnh;
- Chủ tịch Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh;
- Chủ tịch Liên đoàn Lao động tỉnh;
- Ủy ban MTTQVN tỉnh (để giám sát);
- Sở Tư pháp (để kiểm tra VBQPPL);
- Trung tâm Công báo tỉnh; Báo Khánh Hòa;
- Đài Phát thanh - Truyền hình Khánh Hòa;
- Lưu:.....

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Trần Hòa Nam